

A 你妹妹想去哪里?

Nǐ mèimèi xiǎng qù nǎlǐ?
Where does your little sister want to go?

B 她想去玩具店。

Tā xiǎng qù wánjùdiàn.
She wants to go to the toy store.

A 你想不想去那里?

Nǐ xiǎng bù xiǎng qù nàlǐ?
Do you want to go there?

B 不想。我想去市场。

Bù xiǎng. Wǒ xiǎng qù shìchǎng .
I don't want to. I want to go to the market.

想 xiǎng like, want

市场 shìchǎng market

玩具店 wánjùdiàn toy store